TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN M** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2018/HS-ST
Ngày: 09/8/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Khánh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Chuộng

2. Ông Bùi Quốc Huy

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hiền Lương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện M.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2018 tại Trụ sở Tòaán nhân dân huyện M, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khaivụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 66/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2018đốivớibị cáo:

Nguyễn Q, sinh năm 1989, Nơi cư trú: thôn X, xã T, huyện M, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam: con ông Nguyễn Q1, sinh năm 1963 và bà Nguyễn T1, sinh năm 1967; có vợ Vũ H và một con; tiền án,tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 22/4/2018, hiện đang bị tạm giam tại Tại tạm giam C, Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người tham gia tố tụng khác*:

*Người làm chứng:*Ông **Lê Đ**, sinh năm 1965, nơi cư trú: thôn X, xã T huyện M, tỉnh Hải Dương. *Vắng mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 18/4/2018, Nguyễn Q đi xe ôm của một người không quen biết đến khu vực đường tàu thuộc phường Quán Toan, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 02 túi nilon bên

trong chứa ma túy đã với giá 600.000đồng với mục đích về để sử dụng. Sau đó, Q cất số ma túy đã mua vào trong túi quần phía sau bên phải đang mặc rồi thuê xe ôm đi về nhà. Khoảng 16 giờ ngày 20/4/2018, Q mang 02 gói ma túy đã mua, đi bộ đến nhà Nguyễn D, sinh năm 1996 ở X, xã T, huyện M, tỉnh Hải Dương với mục đích rủ Dũng sử dụng ma túy cùng. Đến khoảng 16 giờ 20 phút cùng ngày, khi Q đi đến khu vực cổng nhà anh D thì bị tổ công tác Công an huyện M và Công an xã T trong lúc làm nhiệm vụ, kiểm tra, phát hiện thu giữ tại túi quần phía sau bên phải Q đang mặc 02 túi nilon bên trong mỗi túi đều chứa chất tinh thể màu trắng. Q khai đó là ma túy đá, mua để cất giấu là để sử dụng cho bản thân.

Tại bản Kết luận giám định số 290/KLGĐ-PC54 ngày 23/04/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương, kết luận:*"Chất rắn(dạng tinh thể) mầu trắng ghi thu của Nguyễn Q gửi đến giám định có tổng trọng lượng là 0,955 gam, là loại Methamphetamine"*.Hoàn lại đối tượngsau giámđịnhtheo niêm phong số 290/KLGĐ-PC54, bên trong có chứa 0,852 gam Methamphetamine.

Đối với người bán ma túy cho Q, cơ quan điều tra không xác định được đối tượng bán ma túy cho Q nên không có căn cứ xử lý là phù hợp.

Quá trìnhđiều tra, Nguyễn Q thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 70/CT - VKSKM ngày 23/7/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện M đã truy tố bị cáo Nguyễn Q về tội "Tàng trữtrái phép chất ma túy" theo quy định tạiđiểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như VKSND huyện M đã truy tố và đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện VKSND huyện M giữ nguyên Quyết định truy tố; nêu những chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; xem xét nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Đề nghị: Tuyên bố bị cáo NguyễnQ phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51của Bộ luật hình sự năm 2015.

Đề nghị xử phạt bị cáo Q từ 18 đến 21tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắttạm giam, 22/4/2018.

- Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

- Về vật chứng: Số ma túy thu giữ trong vụán, mẫu ma túy hoàn lại sau giám định là 0,852 gam, cần tịch thu cho tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 củaỦy ban thường vụ Quốc hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra,Điều tra viên Công an huyện M; Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

*[2] Căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo:*Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Qthừa nhận hành vi phạm tội mình như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập trong hồ sơ vụ án như: Biên bản vụ việc; Biên bản niêm phong; Kết luận của cơ quan giám định về *Chất rắn(dạng tinh thể)* mầu*trắng ghi thu của Nguyễn Q* có tổng trọng lượng 0,955 gam Methamphetamine.

Đã có đủ căn cứ kết luận: Vào hồi16 giờ20 phút ngày 20/4/2018, tại thôn X, xã T, huyện M, tỉnh Hải Dương; Nguyễn Q đã có hành tàng trữ trái phép 0,955 gam Methamphetamine với mụcđích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng người đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy và sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội. Ma túy là chất gây nghiện, khi sử dụng không những gây tác hại cho sức khoẻ, làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người mà còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạmvà các tệ nạn xã hội khác; Bị cáo là

người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được ma túy là chất mà Nhà nước ta cấm tàng trữ, mua bán, vận chuyển... nhưng bị cáo đã coi thường pháp luậtcố ý cất giữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng. Do vậy, cần xét xử vụán nghiêm minh, buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4]Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự nào.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bản thân bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều có thái độ khai báo thành khẩn nên bị cáo được áp dụng tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là *"Người phạm tội thành khẩn khai báo"* theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

*[5] Hình phạt bổ sung:*Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy, không có công việc và thu nhập ổn định nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng:

Đối với số ma túy thu giữ trong vụ án, sau khi giám định thì Cơ quan giámđịnh hoàn lại 0,852 gamMethamphetamine được niêm phong trong phong bì số 290/KLGĐ-PC54 của Phòng kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Hải Dương, đây là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- *Căn cứ vào:*điểm c khoản 1 Điều 249;điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

- *Tuyên bố:* Bị cáo Nguyễn Q phạm tội*"Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

- *Áp dụng hình phạt chính:*Xử phạt Nguyễn Q 18 (*Mười tám*) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 22/4/2018.

- *Xử lý vật chứng*:Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy sốMethamphetamine là mẫu vật chứng hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số290/KLGĐ-PC54của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương.

(Số lượng, đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08/8/2018giữa Công an huyện M và Chi cục thi hành án dân sự huyện M).

- *Án phí:*Áp dụng: Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 củaỦy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Q phải chịu 200.000đán phí hình sự sơ thẩm.

- *Quyền kháng cáo:*Án xử công khai sơ thẩm; có mặt bị cáo. Đã báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Khánh

Nơi nhận:
- VKS nhân dân huyện M;
- Trại tạm giam C – CA tỉnh HD;
- Công an huyện M;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ.